TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 27/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Hành

2. Ông: Nguyễn Văn Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 19/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 10/02/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn N.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1990. Quê quán: Xã T, Huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Tiến Thượng, Xã T, Huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng. Con ông: Lê Văn P ; Sinh năm: 1964. Con bà: Nguyễn Thị T ; Sinh năm: 1968. Cả bố và mẹ đều làm ruộng và trú quán tại Xã T, Huyện K, Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Phạm Thị H Sinh năm 1991. Hiện làm lao động tự do và trú tại Xã s, Huyện K, Hà Tĩnh. Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2015, đứa nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 21/6/2022, đến ngày 24/6/2022 khởi tố bị cáo chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay*(Có mặt)*.

2. Họ và tên: **Trần Thị Q.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1993. Quê quán: Xã s, Huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.
Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Mỹ Tân, Xã s, Huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần

chúng. Con ông: Trần Chí Tập (Đã chết). Con bà: Dương Thị Hoa; Sinh năm: 1970. Hiện làm ruộng và trú tại Xã s, Huyện K, Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất. Chồng: Trần Phi H (Đã li hôn). Con: 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2009, đứa nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1, Điều 249 BLHS, tại bản án số 06/2019/HS-ST ngày 28/02/2019; Ngày 09/09/2021 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa tích lại phạm tội nêu trên. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 21/6/2022, đến ngày 24/6/2022 khởi tố bị cáo chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay*(Có mặt).*

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị: Phạm Thị y; sinh năm 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại:, Tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh(Vắng mặt).

2. Anh: Vũ Hồng D; sinh năm 1993; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Tổ dân phốHưng Lợi, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh(Vắng mặt).

* Người chứng kiến: Anh: Nguyễn Minh T ; sinh năn 1979; trú tại: Tổ dân phốLiên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn N và Trần Thị Q là bạn nghiện ma túy(thuộc diện bị quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy) và đã nhiều lần mua ma túy về cùng sử dụng. Chiều ngày 20/6/2022, Trần Thị Q đến chơi tại phòng trọ của Phạm Thị y, ở tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; sau đó Quỳnh ở lại phòng trọ, còn Yến đi làm ca đêm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì Lê Văn N đến chơi và ở lại phòng trọ cùng với Trần Thị Q. Đến khoảng 07 giờ, ngày 21/6/2022, trong khi Phạm Thị y đi làm ca đêm về và đang nằm ngủ, thì Lê Văn N và Trần Thị Q bàn nhau mua ma túy về để sử dụng. Trần Thị Q gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho một người đàn ông không quen biết (trước đó Quỳnh biết người này bán ma túy và kết bạn Zalo) đặt mua 03 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ Ketamine, thì người này đồng ý bán với giá 3.800.000đ và cho Trần Thị Q số tài khoản; yêu cầu phải chuyển tiền trước sau đó mới giao ma túy theo địa chỉ mà Quỳnh cung cấp. Trần Thị Q cung cấp số tài khoản của người bán ma túy và Lê Văn N đã chuyển khoản qua ứng dụng Internet Banking số tiền 3.800.000đ cho người bán ma túy. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, người bán ma túy đưa đến giao cho Trần Thị Q 03 viên ma túy tổng hợp và 01 gói Ketamine tại trước cổng khu nhà trọ của Phạm Thị y. Sau khi nhận được ma túy, Trần Thị Q đưa vào nhà và sử dụng 01 viên ma túy tổng hợp (bằng đường uống); đưa cho Lê Văn N 01 viên ma túy tổng hợp, Nghĩa bẻ đôi và sử dụng ½ viên, còn ½ viên Nghĩa cất trong vỏ bao thuốc lá; 01viên ma túy tổng hợp còn lại, Quỳnh cất trên giá đựng đồ trang điểm cạnh giường ngủ; còn 01 gói

Ketamine, Trần Thị Q lấy một chiếc đĩa bằng sứ, một chiếc thẻ ATM (đã hư hỏng) ở trong thùng rác, dùng tờ tiền 20.000đ cuốn lại thành ống hút đưa ra để ở giữa nền nhà; Lê Văn N lấy gói Ketamine đổ ra đĩa, lấy thẻ ATM để gạt Ketamine, lấy chiếc loa (loại loa máy tính) kết nối với điện thoại di động của mình để mở nhạc ra nghe; sau đó Lê Văn N và Trần Thị Q cùng sử dụng Ketamine. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi Lê Văn N và Trần Thị Q đang sử dụng ma túy thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu giữ số Ketamine còn lại trong đĩa; Trần Thị Q giao nộp 01 viên ma túy tổng hợp và Lê Văn N giao nộp ½ viên ma túy tổng hợp chưa sử dụng hết cho Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh.

Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã niêm phong chất tinh thể màu trắng còn lại trong đĩa; 01 viên nén màu hồng thu giữ của Trần Thị Q và một phần viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn N để trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 664/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi tới giám định là Ketamine, có khối lượng 0,0827 gam (Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ); viên nén màu hồng và một phần viên nén màu hồng gửi tới giám định là MDMA, có khối lượng 0,5058 gam (MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Với hành vi trên, Cáo trạng số 51/CT - VKSTXKA ngày 26 tháng 9 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Văn N và Trần Thị Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Lê Văn N , Trần Thị Q đã đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Văn N, Trần Thị Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm i, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, các điều 17, Điều 58, Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Thị Q mức án từ 30 đến 36 tháng tù; căn cứ Điểm i, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, các điều 17, Điều 58, Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt; Lê Văn N mức án từ 30-36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a, Điểm c Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Ketamine có khối lượng là 0,0827gam; MDMA có khối lượng là 0,5058. 01(một) chiếc đĩa sứ, màu trắng, đường kính 25 cm. 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE, kích thước (8,6 x5,7x2,3)cm; 01 (Một) thẻ ATM, ngân hàng Vietcombank, trên thẻ có dòng chữ PHAM THI YEN, kích thước (8,5 x 5,2)cm. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01(Một) ống hút tự chế, làm bằng tờ tiền mệnh giá 20.000đ (*Hai mươi*

nghìn đồng), đường kính 0,7cm, dài 13,8cm; 01 (Một) chiếc loa màu xanh, hình trụ tròn, dài 17 cm, đường kính 6 cm; 01(Một) điện thoại VIVO, V2027, màu xanh, lắp sim 0337368094; 01(Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro max, màu xanh dương, mặt trước và sau bị vỡ, lắp sim đã qua sử dụng. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N và Trần Thị Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Lê Văn N và Trần Thị Q là bạn nghiện ma túy và đã nhiều lần cùng mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 giờ, ngày 21/6/2022, trong khi đến chơi tại phòng trọ của Phạm Thị y, ở tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Văn N và Trần Thị Q cùng mua 03 viên ma túy tổng hợp và 01 gói Ketamin để về cùng sử dụng. Lợi dụng lúc Phạm Thị y đi làm ca đêm về và đang nằm ngủ, Lê Văn N và Trần Thị Q lấy ma túy ra cùng sử dụng. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi Lê Văn N và Trần Thị Q đang sử dụng ma túy tại phòng trọ của Phạm Thị y, ở tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,0827 gam Ketamin và 0,5058 gam MDMA chưa sử dụng hết của Lê Văn N và Trần Thị Q, với tổng khối lượng hai loại ma túy tương đương với khối lượng ma túy quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lê Văn N và Trần Thị Q là bạn nghiện ma túy(thuộc diện bị quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy) đã nhiều lần mua ma túy về cùng sử dụng

với nhau. Nên với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Lê Văn N và Trần Thị Q về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích tàng trữ ma túy của các bị cáo là để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ra nhiều loại hình tội phạm, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ đó chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này Lê Văn N và Trần Thị Q đồng phạm với vai trò đồng thực hành.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Lê Văn N và Trần Thị Q không vi phạm các tình tiết định khung khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo Trần Thị Q bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Tái phạm",* theo quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn N: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn N và Trần Thị Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ; người phạm tội thành khẩn khai báo; bị cáo Nghĩa có bố tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba và bằng khen. Những tình tiết giảm nhẹ trên được qui định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Văn N là người khởi xướng là người đã chuyển tiền cho Quỳnh mua ma túy; còn bị cáo Quỳnh, bản thân có 01 tiền án, nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội, do đó mức án đối với hai bị cáo là tương đương nhau. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo Nghĩa phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật; xử phạt bị cáo Nghĩa mức án khởi điểm, còn bị cáo Quỳnh trên mức khởi điểm mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là đủ nghiêm. Và cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội một thời gian để bản thân các bị cáo suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy; các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Thị Q, do Quỳnh không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, không lưu số điện thoại; qua xác minh tài khoản mà Lê Văn N chuyển tiền mua ma túy mang tên Vũ Hồng D, ở Tổ dân phố Hưng Lợi, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Quá trình điều tra Vũ Hồng D khai nhận vào năm 2018 Dũng cho người bạn tên Nam người Nghệ An (quen biết nhau khi đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, không rõ họ tên, địa chỉ) mượn chứng minh nhân dân để lập tài khoản trên nên chưa đủ cơ sở xác định, Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Phạm Thị y, chủ phòng trọ nơi Trần Thị Q và Lê Văn N sử dụng ma túy, nhưng khi Nghĩa và Quỳnh sử dụng ma túy Phạm Thị y không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. *Về vật chứng:* Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm: Chất tinh thể màu trắng còn lại trên một chiếc đĩa sứ, màu trắng, đường kính 25 cm; 01 (một) viên nén màu hồng, đường kính 01 cm, được đựng trong một túi ni- lông màu trắng, tại mép dán có đường chỉ màu đỏ, kích thước (6,4 x 4) cm; 01 (một) phần viên nén màu hồng, không rõ hình dạng, kích thước (0,8 x 0,5) cm, được bọc bằng tờ giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng kích thước (3,6 x 3) cm; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 25 cm; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE, kích thước (8,6 x5,7x2,3)cm; 01; (Một) thẻ ATM, ngân hàng Vietcombank, trên thẻ có dòng chữ PHAM THI YEN, kích thước (8,5 x 5,2)cm. Đây là vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Còn lại 01(Một) ống hút tự chế, làm bằng tờ tiền mệnh giá 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*), đường kính 0,7cm, dài 13,8cm; 01 (Một) chiếc loa màu xanh, hình trụ tròn, dài 17 cm, đường kính 6 cm; 01(Một) điện thoại VIVO, V2027, màu xanh, lắp sim 0337368094; 01(Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro max, màu xanh dương, mặt trước và sau bị vỡ, lắp sim 0393362157. Đây là vật chứng có giá trị sử dụng cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Cần căn cứ Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a, Điểm c Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình để xử lý số vật chứng nói trên.

[7]. *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điểm h, Khoản 1, Điều 52, các Điều 17, Điều 58, Điều 38, Bộ luật Hình sự đối với Trần Thị Q;

Căn cứ Điểm i, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, các Điều 17, Điều 58, Điều 38, Bộ luật Hình sự đối với Lê Văn N;

Căn cứ Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a, Điểm c Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tuyên xử;

1. Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn N, Trần Thị Q phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt chính:

2.1. Xử phạt; bị cáo Trần Thị Q 32*(Ba hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/06/2022.

2.2. Xử phạt; bị cáo Lê Văn N 30*(Ba mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/06/2022.

2.3. Về hình phạt bổ sung: Không

3. Về xử lý vật chứng:

* *Tịch thu tiêu hủy:* Ketamine có khối lượng là 0,0827gam; MDMA có khối lượng là 0,5058. 01(một) chiếc đĩa sứ, màu trắng, đường kính 25 cm. 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE, kích thước (8,6 x5,7x2,3)cm; 01 (Một) thẻ ATM, ngân hàng Vietcombank, trên thẻ có dòng chữ PHAM THI YEN, kích thước (8,5 x 5,2)cm.

* *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:* 01(Một) ống hút tự chế, làm bằng tờ tiền mệnh giá 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*), đường kính 0,7cm, dài 13,8cm; 01 (Một) chiếc loa màu xanh, hình trụ tròn, dài 17 cm, đường kính 6 cm; 01(Một) điện thoại VIVO, V2027, màu xanh, lắp sim 0337368094; 01(Một) điện thoại di động Iphone 12 Pro max, màu xanh dương, mặt trước và sau bị vỡ, lắp sim đã qua sử dụng;

(Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2022).

4. Về án phí: Xử buộc các bị cáo Lê Văn N, Trần Thị Q mỗi người phải nộp 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND, Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND, Công an thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Hưng Trí thị xã Kỳ Anh
- Bị cáo; trại tạm giam
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA